

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/DS-ST
Ngày: 14/6/2023
V/v tranh chấp Hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Hoàng
- Ông Nguyễn Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Công Minh - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Lam Em - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 03 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ cấp vốn trồng trọt, hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXX-ST ngày 05 tháng 05 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 05 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phùng Thanh H, sinh năm 1969 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm Đông Sơn 2, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 18, ấp Tân Đông, xã Mỹ Phú Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn ông Phùng Thanh H trình bày:

Do quen biết ông H có đầu tư tiền cho ông Nguyễn Văn D để trồng trọt các loại cây thực phẩm như dưa leo, ớt.. khi có sản phẩm thì ông H sẽ lấy sản phẩm mang đi tiêu thụ. Việc đầu tư tiền cho ông D canh tác trồng trọt trong một thời gian dài sau đó đến ngày 09/01/2022 có làm bản hợp đồng đầu tư trồng trọt chốt lại ông D có nhận tổng số tiền đầu tư của ông là 50.850.000đ nhưng không trồng trọt nữa mà cũng không trả tiền cho ông H. Ngoài ra thì ông D còn vay tiền của ông nhiều lần tổng cộng là 136.000.000đ, ông H đã nhiều lần nhắc đòi nhưng ông D chưa trả. Nay yêu cầu ông D phải có trách nhiệm trả cho ông 186.850.000đ không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo hòa giải và triệu tập hợp lệ đương sự theo quy định pháp luật nhưng ông Nguyễn Văn D không đến tham gia phiên hòa giải, cũng không gửi văn bản ghi ý kiến mà không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và không ghi nhận ý kiến của ông D.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Việc Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết là đúng theo trình tự thủ tục và thẩm quyền, trong quá trình tiến hành tố tụng Thẩm phán cũng như Hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự trong vụ án cũng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, căn cứ vào hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: ông Phùng Thanh H làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn D có địa chỉ: ấp Tân Đông, xã Mỹ Phú Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang phải trả cho ông, 186.850.000đ. Căn cứ Điều 35, Điều 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, ông D đã được Tòa án tổng đạt Quyết định xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ theo quy định pháp luật, nhưng vẫn

vắng mặt không lý do, căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông D.

[2] Về nội dung: Ông Phùng Thanh H làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn D phải trả cho ông, 186.850.000đ.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, tại bản hợp đồng trồng trọt ngày 09/01/2022 ông D ký xác nhận nhận tiền đầu tư 50.850.000đ, trong hợp đồng có ký xác nhận vay thêm 80.000.000đ vào ngày 13/4/2022, vay 6.000.000đ ngày 14/7/2022 và tại biên nhận vay tiền ngày 22/12/2021 ông D, có ký tên vay tiền của ông H 26.000.000đ, thỏa thuận 2%/ tháng. Ngày 20/1/2022 vay thêm 6.000.000đ, ngày 27/9/2022 vay thêm 18.000.000đ. Từ khi vay đến nay ông D chưa trả lãi cũng không trả vốn. Như vậy, giữa ông H và ông D có xác lập hợp đồng trồng trọt và hợp đồng vay tài sản với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, hợp đồng trồng trọt và hợp đồng vay tài sản giữa hai bên đương sự được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, có làm giấy tờ phù hợp với Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015, việc ông H yêu cầu ông D phải trả số tiền còn tH là phù hợp theo quy định của pháp luật. Do vậy, buộc ông D phải có trách nhiệm trả số tiền còn thiếu 186.850.000đ.

Về lãi suất: Tại phiên tòa ông H xin rút lại phần yêu cầu tính lãi suất đây là sự tự nguyện của đương sự nên được xem xét chấp nhận, đình chỉ phần yêu cầu tính lãi đối với số tiền 186.850.000đ.

[4] Về án phí, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do bị buộc phải có nghĩa vụ trả tiền cho bà Màu nên ông Nguyễn Ngọc Hớn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 513, Điều 519 Bộ luật Dân sự 2015; và các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phùng Thanh H.

Buộc ông Nguyễn Văn D phải trả cho ông Phùng Thanh H số tiền 186.850.000đ (*Một trăm tám mươi sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đình chỉ phần yêu cầu tính lãi đối với số tiền 186.850.000đ

Về án phí: Ông Nguyễn Văn D phải chịu 9.342.500đ (*Chín triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Phùng Thanh H được nhận lại 5.361.000đ (*Năm triệu ba trăm sáu mươi mốt nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0011616 ngày 22/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải bù lãi suất theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hằng